

III – NHẬT BẢN TỪ NĂM 1973 ĐẾN NĂM 1991

Do tác động của cuộc khủng hoảng năng lượng thế giới, từ năm 1973 trở đi, sự phát triển kinh tế của Nhật Bản thường xen kẽ với những giai đoạn suy thoái ngắn. Tuy nhiên, từ nửa sau những năm 80, Nhật Bản đã vươn lên thành siêu cường tài chính số một thế giới với lượng dự trữ vàng và ngoại tệ gấp 3 lần của Mỹ, gấp 1,5 lần của Cộng hoà Liên bang Đức. Nhật Bản cũng là chủ nợ lớn nhất thế giới.



Hình 22. Tàu cao tốc ở Nhật Bản

Với tiềm lực kinh tế – tài chính ngày càng lớn mạnh, từ nửa sau những năm 70, Nhật Bản bắt đầu đưa ra chính sách đối ngoại mới, thể hiện trong học thuyết Fukuda (1977) và học thuyết Kaifu (1991). Nội dung chủ yếu của các học thuyết trên là tăng cường quan hệ kinh tế, chính trị, văn hoá, xã hội với các nước Đông Nam và tổ chức ASEAN.

Nhật Bản thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam ngày 21 – 9 – 1973.

 *Chính sách đối ngoại của Nhật Bản trong những năm 1973 – 1991 như thế nào ?*

IV – NHẬT BẢN TỪ NĂM 1991 ĐẾN NĂM 2000

Từ đầu thập kỉ 90, *kinh tế* Nhật Bản lâm vào tình trạng suy thoái, nhưng Nhật Bản vẫn là một trong ba trung tâm kinh tế – tài chính lớn của thế giới.